

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**  
**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Kinh tế**; Chuyên ngành: **Kế toán - Kiểm toán**

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

- Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Hoàn
- Ngày tháng năm sinh: 24/10/1978; Nam  ; Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam;  
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:
- Quê quán: xã Xuân Thượng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 203, đường Trần Đại Nghĩa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- Địa chỉ liên hệ: số nhà 203, đường Trần Đại Nghĩa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
Điện thoại di động: 0915826869; E-mail: hoannx.nd@gmail.com
- Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):
  - Từ tháng 10/2001 đến tháng 10/2005: Phát triển phần mềm Kế toán, Công ty TNHH Phần mềm Effect.
  - Từ tháng 11/2005 đến tháng 9/2007: Giám đốc tài chính, Công ty TNHH Giải pháp phần mềm hệ thống ADVAN.
  - Từ tháng 10/2007 đến tháng 08/2012: Giảng viên, Phó trưởng khoa, Phụ trách khoa Kinh tế tài nguyên và môi trường, Trường Cao đẳng Tài nguyên và Môi trường Hà Nội (nay là trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội).
  - Từ tháng 09/2012 đến nay: Giảng viên, Trưởng Khoa Kinh tế tài nguyên và môi trường, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.Chức vụ: Hiện nay: Trưởng khoa, kiêm nhiệm Trưởng bộ môn Kế toán;  
Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa.  
Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Địa chỉ cơ quan: Số 41A đường Phú Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 024.38370598

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không có

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ...năm...: Chưa nghỉ hưu

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): Không có

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không có

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 10 tháng 10 năm 2001, số văn bằng: B0341023, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kế toán doanh nghiệp

Nơi cấp bằng Đại học: Trường Đại học Nông nghiệp 1, Việt Nam

- Được cấp bằng Đại học ngày 02 tháng 08 năm 2013, số văn bằng: 081202, ngành: Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành: Tiếng Anh

Nơi cấp bằng Đại học: Viện Đại học mở Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 25 tháng 05 năm 2007, số văn bằng: A028208, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kế toán

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 23 tháng 7 năm 2012, số văn bằng: 001299, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kế toán, kiểm toán và phân tích

Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Thương Mại

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

(1) Nghiên cứu những vấn đề liên quan đến kế toán, kiểm toán và phân tích hoạt động kinh doanh.

(2) Các nghiên cứu về hoàn thiện cơ sở pháp lý kế toán và nâng cao chất lượng nhân lực kế toán Việt Nam.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) ..... NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn 05 HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng **05** cấp cơ sở;

- Đã công bố (số lượng): **44** bài báo khoa học, trong đó **07** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) ..... bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản: **05**, tất cả các sách được xuất bản thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: .....

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): 20 bằng khen, danh hiệu

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): .....

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ**

### **1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo**

Tôi tự nhận thấy bản thân luôn cố gắng rèn luyện phẩm chất đạo đức của nhà giáo, tư tưởng vững vàng kiên định, luôn tuân thủ đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chấp hành tốt kỷ luật lao động của đơn vị công tác, không vi phạm pháp luật.

Đối với công việc của giảng viên, trong thời gian giảng dạy, tôi đã làm tốt nhiệm vụ của mình như hoàn thành công việc giảng dạy với khối lượng vượt giờ giảng quy định. Các công việc khác liên quan đến giảng dạy như ra đề thi, chấm thi đều thực hiện đầy đủ. Trong công tác giảng dạy, tôi tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy mới phù hợp lấy người học làm trung tâm, áp dụng tin học vào công việc giảng dạy để đạt kết quả cao.

Đối với cương vị quản lý Khoa Kinh tế tài nguyên và môi trường và bộ môn Kế toán, tôi luôn tạo sự công bằng và đoàn kết trong bộ môn, lãnh đạo Khoa và bộ môn thực hiện tốt các công việc được giao như đề xuất mở mới các mã ngành đào tạo, môn học mới, viết giáo trình, bài giảng, dịch tài liệu, nghiên cứu khoa học. Ngoài ra, tôi sẵn sàng hỗ trợ giảng viên trong Khoa và Bộ môn trong công tác giảng dạy, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Đối với sinh viên, tôi luôn dành sự nhiệt huyết trong truyền đạt kiến thức cho các em. Với phương châm lấy người học làm trung tâm, tôi thường làm mới mỗi bài giảng, đưa kiến thức cần thiết và hữu ích nhất tới sinh viên. Tôi luôn đảm bảo sự công tâm trong đánh giá. Tôi luôn nhận được sự yêu mến và kết quả đánh giá tốt từ phía sinh viên qua các năm.

Bên cạnh nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học là trách nhiệm của mỗi giảng viên. Tôi đã rất cố gắng trong nghiên cứu, tìm hiểu các vấn đề mới nổi liên quan đến chuyên ngành, viết bài công bố trong nước và quốc tế. Cùng với sự nỗ lực của bản thân, tôi luôn truyền cảm hứng về tinh thần nghiên cứu khoa học cho các giảng viên của Bộ môn Kế toán nói riêng và Khoa Kinh tế tài nguyên và môi trường, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội nói chung. Tôi đã thực hiện các buổi chia sẻ kinh nghiệm nghiên cứu khoa học với đồng nghiệp, hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và công bố quốc tế.

Nhận thức được nhiệm vụ của mỗi giảng viên là phải trau dồi kiến thức, học tập nâng cao trình độ, do vậy, tôi luôn tích cực tham gia các khóa học về chuyên môn, đào tạo nghiệp vụ khác như các khóa đào tạo về chuẩn mực kế toán quốc tế, các khóa kế toán nâng cao, ngoại ngữ, phương pháp nghiên cứu khoa học... Tôi cũng thường xuyên tham dự các buổi

hội thảo để cập nhật các kiến thức mới như: Hội thảo về chuẩn mực kế toán sửa đổi do Hội kế toán, kiểm toán (VAA) tổ chức; Hội thảo về dự báo xu thế của kế toán do Hiệp hội Kế toán công chứng Anh Quốc (ACCA) tổ chức, Hội thảo cập nhật chính sách thuế; Hội thảo giới thiệu về việc tuân thủ chuẩn mực kiểm toán Quốc tế mới do Vụ Chế độ Kế toán và Kiểm toán, Bộ Tài chính phối hợp cùng Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) tổ chức...

Tôi luôn giữ lối sống lành mạnh, trong sáng, sống giản dị; giữ vững phẩm chất đạo đức của giảng viên; sống chan hoà, sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp, có tinh thần đoàn kết, có ý thức với công việc chung. Tôi tự nhận thấy mình luôn thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học, giữ gìn phẩm chất nhà giáo, đối xử công bằng với người học và nêu gương tốt cho học trò.

## 2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 14 năm 8 tháng giảng dạy tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, trong đó, tất cả các năm đều tham gia trực tiếp công tác đào tạo (tính từ quyết định công nhận giảng viên kể từ tháng 10/2007).
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017	0	0	0	11	210	0	210/464,4/189
2	2017-2018	0	0	0	6	195	0	195/402,8/189
3	2018-2019	0	0	0	15	30	0	30/300,0/189
03 năm học cuối								
4	2019-2020	0	0	0	11	103	0	103/288,1/189
5	2020-2021	0	0	2	12	120	45	165/456,9/171
6	2021-2022	0	0	3	0	105	60	165/331,3/171

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

## 3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH;  tại nước: ..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường đại học cấp bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ: Viện Đại học mở Hà Nội,  
số bằng: 081202; năm cấp: 2013

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác ;  Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Tiếng Anh, Viện Đại học Mở Hà Nội.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/ có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH /CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/ quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Hà Văn Sang		HVCH	X		26/03/2020 đến 16/11/2020	Trường ĐH Tài nguyên và môi trường HN	Quyết định số 105/QĐ - TĐHHN ngày 12/01/2021
2	Trần Hải Yến		HVCH	X		26/03/2020 đến 16/11/2020	Trường ĐH Tài nguyên và môi trường HN	Quyết định số 105/QĐ - TĐHHN ngày 12/01/2021
3	Trịnh Thế Anh		HVCH	X		26/11/2020 đến 19/01/2022	Trường ĐH Tài nguyên và môi trường HN	Quyết định số 1057/QĐ-TĐHHN ngày 30/3/2022
4	Hoàng Thị Trung Hậu		HVCH	X		26/11/2020 đến 19/01/2022	Trường ĐH Tài nguyên và môi trường HN	Quyết định số 1057/QĐ-TĐHHN ngày 30/3/2022
5	Nguyễn Bích Liên		HVCH	X		26/11/2020 đến 19/01/2022	Trường ĐH Tài nguyên và môi trường HN	Quyết định số 1855/QĐ-TĐHHN ngày 23/5/2022

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>I</b>	<b>Trước khi được công nhận TS</b>						
1							

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>II Sau khi được công nhận TS</b>							
1	Giáo trình Kế toán tài chính	GT	Tài chính	8	Chủ biên	Chương 6 từ trang 187 đến 231	Quyết định số 2707/QĐ-TĐHHN ngày 8/8/2019
2	Giáo trình Hệ thống thông tin kế toán	GT	Lao động - Xã hội	7	Đồng chủ biên	Chương 1 từ trang 1 đến 48	Quyết định số 1833/QĐ-TĐHHN ngày 29/5/2020
3	Giáo trình Kế toán quản trị	GT	Xây dựng	6	Đồng chủ biên	Chương 2 từ trang 30 đến 81 Chương 9 từ trang 364 đến 402	Quyết định số 2707/QĐ-TĐHHN ngày 08/8/2019
4	Kế toán quản trị chi phí môi trường - Công cụ quản lý cho phát triển bền vững	CK	Khoa học và Kỹ thuật	4	Đồng chủ biên	Chương 1 từ trang 7 đến trang 58	Quyết định số 1833/QĐ-TĐHHN ngày 29/5/2020
5	Kiểm toán nội bộ - Công cụ cần thiết cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp	CK	NXB Văn hoá Dân tộc	4	Đồng chủ biên	Chương 2 từ trang 48 đến 557 Chương 4 từ trang 107 đến 117	Quyết định số 2340/QĐ-TĐHHN ngày 24/6/2022

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: **Tất cả các sách đều do nhà xuất bản uy tín xuất bản.**

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu/ Xếp loại KQ
<b>I Trước khi được công nhận TS</b>					
1					
<b>II Sau khi được công nhận TS</b>					
1	Nghiên cứu cơ sở khoa học, đề xuất mô hình đo lường chất lượng đào tạo theo đánh giá của sinh viên tại các trường thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	CN	Cấp cơ sở	29/3/2013 đến 28/11/2013	Quyết định số 3568/QĐ-ĐHHN, ngày 28/11/2013, Xuất sắc
2	Tổ chức kế toán quản trị chi phí tại trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	CN	Cấp cơ sở	22/11/2013 đến 08/09/2014	Quyết định số 2391/QĐ-ĐHHN, ngày 08/09/2014, Xuất sắc

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu/ Xếp loại KQ
3	Xây dựng mô hình kế toán trách nhiệm trong các doanh nghiệp sản xuất bánh kẹo của Việt Nam	CN	13.01.15.F.01 Cấp cơ sở	23/10/2014 đến 23/07/2015	Quyết định số 1933/QĐ-ĐHHN, ngày 23/07/2015, Xuất sắc
4	Phân tích hiệu quả của việc quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên nước trong môi quan hệ sở hữu tài nguyên: Nghiên cứu điểm tại tỉnh Nghệ An	CN	13.01.15.F.07 Cấp cơ sở	03/04/2015 đến 28/12/2015	Quyết định số 4442/QĐ-ĐHHN, ngày 28/12/2015, Xuất sắc
5	Xây dựng mô hình thực hành kế toán doanh nghiệp và ứng dụng phần mềm kế toán MISA cho bậc đào tạo đại học tại trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	CN	13.01.21.F.10 Cấp cơ sở	28/05/2021 đến 26/11/2021	Quyết định số 4597/QĐ-ĐHHN, ngày 26/11/2021, Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài;

CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/ báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>I Trước khi được công nhận TS</b>								
1	Tổ chức hệ thống kế toán trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam	1	x	Tạp chí Kế toán ISSN: 1859 - 1914			Số 70/ Từ trang 52 đến 54	02/2008
2	Thực trạng phân tích báo cáo tài chính trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam	1	x	Tạp chí Kế toán ISSN: 1859 - 1914			Số 78/ từ trang 23 đến 25	06/2009
3	Sử dụng hệ thống tài khoản kế toán trong công tác quản trị doanh nghiệp	1	x	Tạp chí Kế toán ISSN: 1859 - 1914			Số 85/ từ trang 24 đến 27	08/2010
4	Vận dụng phương pháp bình phương nhỏ nhất trong phân tích chi phí hỗn hợp	2		Tạp chí Kinh tế và phát triển ISSN: 1859 - 0012			Số 65(II)/ Từ trang 79 đến 84	03/2011

TT	Tên bài báo/ báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>II. Sau khi được công nhận TS</b>								
<b>2.1 Các bài viết đăng trên tạp chí quốc tế</b>								
5	Determinants Influencing Quality of Finance and Accounting Education: The Case Study of Vietnam	5		European Journal of Business and Management ISSN: 2222-1905 (Paper)/ ISSN: 2222-2839 (Online)			Tập 10. Số 24/ từ trang 81 đến 87	2018
6	Factors affecting to ECMA application in Vietnamese Brick Manufacturing Enterprises	2		Research Journal of Finance and Accounting ISSN 2222-1697 (Paper) ISSN 2222-2847 (Online)			Tập 9. Số 7/ từ trang 136 đến 145	2018
7	Impact of supply chain linkages on the performance of enterprises specializing in aluminum profiles: The case of Vietnam	5	x	Uncertain Supply Chain Management ISSN: 2291-6830 (Online) / ISSN: 2291-6822 (Print)	Scopus (Q2), (IF: 2.15)		Từ trang 291 đến 302	08/2020
8	Critical Factors Affecting Employers' Satisfaction with Accounting Graduates in Hanoi	5	x	Journal of Asian Finance, Economics and Business ISSN: 2288-4637 (Print)/ ISSN: 2288- 4645 (Online)	ISI (ESCI), Scopus (Q2)		Số 7.Tập 8/ từ trang 613 đến 623	2020
9	Risk of Material Misstatement in the Stage of Audit Planning: Empirical Evidence from Vietnamese Listed Enterprises	3	x	Journal of Asian Finance, Economics and Business ISSN: 2288-4637 (Print)/ ISSN: 2288- 4645 (Online)	ISI (ESCI), Scopus (Q2)		Số 7, Tập 3/ từ trang 137 đến 148	2020



TT	Tên bài báo/ báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
10	Factors Influencing Balanced Scorecard Application in Evaluating the Performance of Tourist Firms	3	x	Journal of Asian Finance, Economics and Business ISSN: 2288-4637 (Print)/ ISSN: 2288- 4645 (Online)	ISI (ESCI), Scopus (Q2)		Số 7. Tập 5/ từ trang 217 đến 224	2020
11	The Influence of Competitive Advantage on Financial Performance: A Case Study of SMEs in Vietnam	4	x	Journal of Asian Finance, Economics and Business ISSN: 2288-4637 (Print)/ ISSN: 2288- 4645 (Online)	ISI (ESCI), Scopus (Q2)		Tập 8. Số5/ từ trang 335 đến 343	2021
12	Evaluation of Current Assets Structure of Aquaculture Firms Listed on Vietnam's Stock Market	1	x	Journal of Economics, Finance and Management Studies/ ISSN (print): 2644-0490, ISSN (online): 2644-0504			Tập 4/ từ trang 1852 đến 1861	10/2021
13	Evaluation of Enterprise Value of Securities Firms Listed on the Vietnam's Stock Market	1	x	International Journal of Management and Economics Invention ISSN: 2395- 7220			Tập 7/ từ trang 2368 đến 2373	12/2021
14	Integrated Report-Making Benefit	1	x	International Journal of Multidisciplinary Research and Analysis ISSN(print): 2643-9840, ISSN(online): 2643-9875			Tập 5/ từ trang 636 đến 642	03/2022

TT	Tên bài báo/ báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
15	A study on determinants influencing performance of accountants of SMEs in Vietnam	5	x	Journal Of Organizational Behavior Research ISSN: 2528-9705			Tập 7/ từ trang 58 đến 71	2022
16	A study on compiling integrated reporting for firms in Vietnam	1	x	International Journal of Advanced Multidisciplinary Research and Studies ISSN: 2583-049X			2/2/ từ trang 443 đến 447	4/2022
17	The impact of internal financial determinants on the financial performance of listed mineral firms on Vietnam Stock Exchange	8	x	Corporate Governance and Organizational Behavior Review (ISSN: 2521-1870 (printed), ISSN: 2521-1889 (online))	Scopus		Volume 6, Issue 2, Special Issue, 2022, Từ trang 287 đến 299	6/2022
18	Factors Affecting Environmental Accounting in Small and Medium Enterprises in Vietnam	1	x	Journal of Positive School Psychology ISSN: 2717-7564	Scopus (Q2)		Vol. 6, No. 5, Từ 16 đến 23	2022
<b>2.2 Các bài viết đăng trên tạp chí trong nước</b>								
19	Ứng dụng phương pháp bảng điểm cân bằng trong công tác quản lý tại doanh nghiệp sản xuất sữa Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế và phát triển ISSN: 1859-0012			Số đặc biệt/ từ trang 65 - 70	12/2012
20	Phương hướng ứng dụng kế toán trách nhiệm cho các doanh nghiệp Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế và phát triển ISSN: 1859-0012			Số 194(II)/ từ trang 75 đến 81	08/2013
21	Phân tích cấu trúc tài chính của một số doanh nghiệp Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế và phát triển ISSN: 1859-0012			Số đặc biệt/ từ trang 41 đến 49	10/2013

TT	Tên bài báo/ báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
22	Hoàn thiện phân tích báo cáo tài chính tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	2		Tạp chí Kế toán và Kiểm toán ISSN: 1859-1914			Số 122/ từ trang 39 đến 42 Số 123/ từ trang 29 đến 33	11/2013 12/2013
23	Vận dụng mô hình ABC để xác định chi phí sản phẩm, dịch vụ trong các ngân hàng thương mại	2		Tạp chí Kế toán và Kiểm toán ISSN: 1859-1914			Số 126/ từ trang 27 đến 28 Số 127/ từ trang 39 đến 41	03/2014 04/2014
24	Mô hình tổ chức bộ máy kế toán quản trị trong các trường Đại học tại Việt Nam	2		Tạp chí Công thương ISSN: 0866-7756			Số 13/ từ trang 62 đến 63	05/07/ 2014
25	Quản trị chi phí tại các trường Đại học ngoài công lập	2		Tạp chí Tài chính ISSN: 005-56			Số 605/ từ trang 139 đến 142	03/2015
26	Thực trạng và các giải pháp chống gian lận và trốn thuế của các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) hiện nay	2		Tạp chí Kinh tế và phát triển ISSN: 1859-0012			Số 228(II)/ từ trang 33 đến 37	06/2016
27	Các nhân tố ảnh hưởng đến kế toán quản trị chi phí môi trường trong doanh nghiệp sản xuất gạch	2		Kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc gia: Kế toán, kiểm toán Việt Nam 20 năm cải cách và hội nhập ISBN: 978-604-946-086-9			Từ trang 228 đến 236	2016

TT	Tên bài báo/ báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
28	Vận dụng các kỹ thuật kế toán quản trị chi phí môi trường trong các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam	1	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc gia: Kế toán, Kiểm toán trong bối cảnh Việt Nam gia nhập TPP và AEC (Tập 2) ISBN: 978-604-946-195-8			Từ trang 235 đến 244	2016
29	Nghiên cứu quy trình vận dụng kế toán chi phí dòng nguyên vật liệu tại các doanh nghiệp Nhật Bản	2		Tạp chí Công thương ISSN: 0866 - 7756			Số 8/ từ trang 389 đến 393	07/2017
30	Hệ thống thông tin kế toán môi trường trong các doanh nghiệp Việt Nam	2		Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia: Kế toán – kiểm toán và kinh tế Việt Nam với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 ISBN: 978-604-922-593-2			Từ trang 510 đến 515	2017
31	Nghiên cứu báo cáo chi phí môi trường và lợi ích môi trường tại các nước nhằm vận dụng trong các doanh nghiệp Việt Nam	2		Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia: Hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tăng cường tiếp cận tín dụng thông qua nâng cao năng lực quản trị và minh bạch hoạt động tài chính ISBN: 978-604-971-771-0			Từ trang 175 đến 186	2018

TT	Tên bài báo/ báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
32	Kế toán xanh trong hệ thống kế toán và trách nhiệm đối với môi trường	1	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia: Kế toán – Kiểm toán - Tài chính Việt Nam, thực trạng và phương hướng hoàn thiện ISBN: 978-604-791-828-7			Từ trang 416 đến 419	2018
33	Vai trò của hệ thống kế toán trong mô hình ERP	1	x	Tạp chí Tài chính - Quản trị kinh doanh ISSN: 2525-2305			Số 15/ từ trang 24 đến 26	09/2019
34	Những giải pháp thúc đẩy thị trường kế toán, kiểm toán Việt Nam phát triển	1	x	Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN: 1859 - 4972			Số 8(762)/ từ trang 21 đến 24	03/2021
35	Nghiên cứu đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong kiểm toán báo cáo tài chính trong giai đoạn thực hiện và kết thúc kiểm toán	1	x	Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia về Kế toán và Kiểm toán – VCAA 2021 ISBN: 978604330149-6			Từ trang 1133 đến 1154	2021
36	Áp dụng chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế trong các doanh nghiệp	1	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương ISSN: 0868 - 3808			Số cuối 04.2021/ từ trang 67 đến 69	04/2021
37	Xây dựng mô hình thực hành kế toán doanh nghiệp tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	1	x	Tạp chí Công thương ISSN: 0866-7756			Số 25/ từ trang 392 đến 398	11/2021
38	Vận dụng Kế toán tài chính môi trường nhằm nâng cao tính minh bạch của thông tin kế toán trong doanh nghiệp	1	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương ISSN: 0868 - 3808			Cuối tháng 05.2021/ từ trang 16 đến 18	05/2021

TT	Tên bài báo/ báo cáo khoa học	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
39	Sự cần thiết của kiểm toán môi trường và việc vận dụng kiểm toán môi trường vào Việt Nam hiện nay	1	x	Tạp chí Công thương ISSN: 0866-7756			Số 6/ từ trang 348 đến 352	03/2021
40	Hệ thống Ngân hàng Việt Nam năm 2020: Hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả	1	x	Tạp chí Con số và sự kiện ISSN: 2734 - 9136			Năm 60- kì II/ từ trang 10 đến 12, trang 45	03/2021
41	Đánh giá việc sử dụng báo cáo kế toán quản trị trong doanh nghiệp Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN: 1859 - 4972			Số 14/ từ trang 341 đến 347	06/2021
42	Ứng dụng Blockchain trong lĩnh vực kế toán: Cơ hội và thách thức	1	x	Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN: 1859 - 4972			Số 13, từ trang 63 đến 65	05/2022
43	Những thách thức trong áp dụng kế toán nguồn nhân lực và một số giải pháp cho các doanh nghiệp Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế - Châu Á Thái Bình Dương ISSN: 0868 - 3808			Số 612, từ trang 114 đến 116	2022
44	Ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực kế toán ở Việt Nam: Những khó khăn và giải pháp khắc phục	1	x	Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN: 1859 - 4972			Số 14, tháng 5 – 2022, Từ trang 50 đến 53	5/2022

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 07 bài, (bài báo số 7, 8, 9, 10, 11, 17, 18)

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo	Vai trò ứng viên	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Ngành Kế toán, trình độ Thạc sĩ	Phó trưởng Tiểu ban	Quyết định số 3048/QĐ- TĐHHN ngày 4/11/2014	Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quyết định số 279/QĐ-TĐHHN ngày 01/2/2018	
2	Ngành Marketing, trình độ Đại học	Tổ trưởng	Quyết định số 246/QĐ - TĐHHN ngày 18/01/2019	Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quyết định số 1329/QĐ-TĐHHN ngày 18/4/2019	
3	Ngành Quản trị khách sạn, trình độ Đại học	Tổ trưởng	Quyết định số 1864/QĐ-TĐHHN ngày 03/6/2019	Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quyết định số 1283/QĐ-TĐHHN ngày 10/4/2020	
4	Ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng, trình độ Đại học	Tổ trưởng	Quyết định số 1864/QĐ-TĐHHN ngày 03/6/2019	Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quyết định số 1280/QĐ-TĐHHN ngày 10/4/2020	

TT	Chương trình đào tạo	Vai trò ứng viên	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
5	Ngành Kế toán, trình độ Đại học (Định kỳ rà soát, cập nhật)	Tổ trưởng	Quyết định số 3479/QĐ-TĐHHN ngày 18/9/2020	Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quyết định số 3010/QĐ-TĐHHN ngày 28/7/2021	
6	Ngành Quản trị khách sạn, trình độ Đại học, Chương trình đặc thù	Tổ trưởng	Quyết định số 3695/QĐ-TĐHHN, ngày 21/9/2021	Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Quyết định số 4400/QĐ-TĐHHN ngày 12/11/2021	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: .....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT(UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: .....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ;  04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH



Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

### **C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2022*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Nguyễn Hoàn**